



VINACONEX 25

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2021

MỤC LỤC

01 | THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Định hướng phát triển năm 2020 - 2025

Các rủi ro

02 | TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

Kết quả sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình thực hiện các dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Báo cáo phát triển bền vững

03 | BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kế hoạch phát triển trong tương lai

04 | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

05 | QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hoạt động của Ban kiểm soát

Thù lao cho thành viên HĐQT, BKS

Các giao dịch cổ phiếu, giao dịch nội bộ của Hội đồng quản trị

Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

06 | BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán

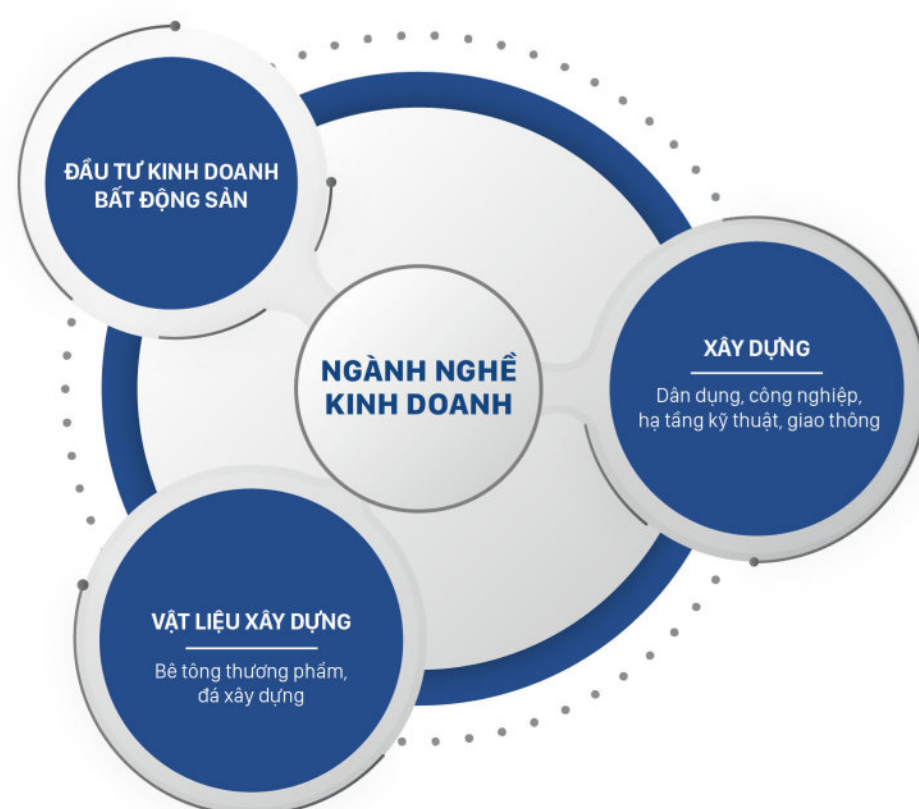
THÔNG TIN CHUNG



1.1 THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch	CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Số 4000378261 đăng ký lần đầu ngày 27/12/2004, lần thứ 14 ngày 24/3/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Đà Nẵng cấp
Vốn điều lệ	120.000.000.000 VNĐ
Địa chỉ	89A Phan Đăng Lưu, phường Hoà Cường Nam, quận Hải Châu Tp. Đà Nẵng
Số điện thoại	0236.3621.632
Số fax	0236.3621.638
Website	http://www.vinaconex25.com.vn/
Mã cổ phiếu	VCC

1.2 NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH



VINACONEX 25 THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRÊN KHẮP CẢ NƯỚC

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN:

Thành lập công ty. Tên gọi
Công ty xây lắp số 3
Một trong ba doanh nghiệp
xây dựng Quảng Nam - Đà
Nẵng

1984

Đổi tên thành
Công ty Cổ phần Vinaconex 25
tiến hành cổ phần hóa công ty

2004**2009**

Niêm yết sàn chứng khoán HNX
Mã VCC

2014

Đón nhận
**Huân chương Độc lập
Hạng 3**
đánh dấu 30 năm hình thành,
phát triển, đặt dấu ấn các công
trình cả nước

2018

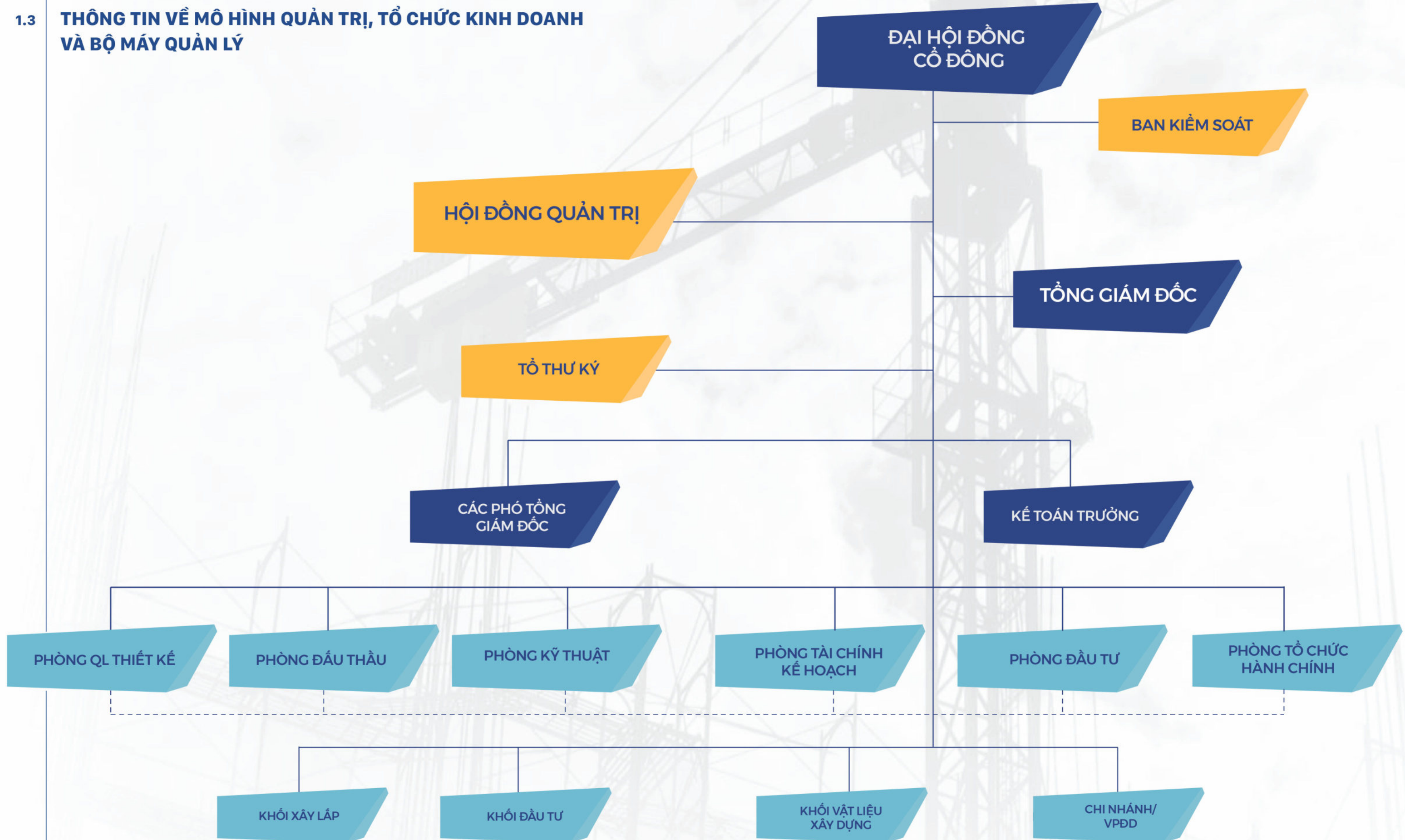
Tái cấu trúc vốn
chính thức trở thành công ty cổ
phần có nguồn vốn ngoài Nhà nước

2020

Phát triển mạnh
mẽ theo mô hình
quản lý mới

38 năm
kinh nghiệm xây lắp

1.3 THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG NGUYỄN XUÂN ĐÔNG CHỦ TỊCH HĐQT

Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc TCT CP Vinaconex
Đồng thời cũng là người đại diện quản lý vốn của TCT CP Vinaconex tại Vinaconex 25

ÔNG NGUYỄN VĂN TRUNG THÀNH VIÊN HĐQT TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 235.000 Cp, chiếm 1,96% Vốn điều lệ. Đồng thời cũng là người đại diện quản lý vốn của TCT CP Vinaconex tại Vinaconex 25.

ÔNG NGUYỄN KHẮC HẢI THÀNH VIÊN HĐQT

Miễn nhiệm từ 12/4/2021
Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 0 cp, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

ÔNG LẠI ĐỨC TOÀN THÀNH VIÊN HĐQT

Bổ nhiệm từ 12/4/2021
Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 0 cp, chiếm 0,00% vốn điều lệ. Đồng thời cũng là người đại diện quản lý vốn của TCT CP Vinaconex tại Vinaconex 25

BAN ĐIỀU HÀNH



ÔNG NGUYỄN VĂN TRUNG
TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư XD DD&CN
Đã có trên 20 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex 25.

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 235.000 Cp, chiếm 1,96% Vốn điều lệ

Bổ nhiệm ngày 01/12/2020



ÔNG TRƯƠNG VĂN ĐỨC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư XD DD&CN
Ông Đức đã có trên 20 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex 25

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 16.000 cp, chiếm 0,13% Vốn điều lệ.

Bổ nhiệm ngày 15/06/2019



ÔNG NGUYỄN THÀNH TRUNG
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Thạc sĩ Quản lý XD, Kỹ sư, Kỹ sư QTDN, Kỹ sư Địa chất dầu khí
Ông Trung đã có trên 20 năm kinh nghiệm trong quản lý điều hành lĩnh vực xây lắp, tài chính.

Miễn nhiệm ngày 15/04/2021



ÔNG NGUYỄN ĐỨC QUANG THÔNG
KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ông đã có 17 năm công tác trong lĩnh vực tài chính và làm việc tại Vinaconex 25

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 13.200 Cp, chiếm 0,11% vốn điều lệ

Bổ nhiệm ngày 31/3/2019



ÔNG NGUYỄN XUÂN NHÂN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Công đoàn Công ty, Cử nhân Luật
Ông đã có hơn 35 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex 25.

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 57.135 cp, chiếm 0,48% Vốn điều lệ.

Bổ nhiệm ngày 15/7/2019



ÔNG ĐỖ NGỌC HẢI
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư XD DD&CN
Ông Hải đã có trên 20 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex 25

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 19.000 Cp, chiếm 0,16% vốn điều lệ

Đã được đào tạo về Quản trị Công ty.

Bổ nhiệm ngày 15/06/2019



ÔNG NGUYỄN ĐÌNH THIỆU
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Thiệu đã có trên 34 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex 25

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 53.760 Cp, chiếm 0,45% vốn điều lệ

Miễn nhiệm ngày 01/08/2021

BAN KIỂM SOÁT



ÔNG VŨ VĂN MẠNH
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Đồng thời là Trưởng Ban kiểm soát của TCT CP Vinaconex

Ông Mạnh đã có 25 năm công tác trong lĩnh vực tài chính, kiểm toán.

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 0 Cp, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

Đã được đào tạo về Quản trị Công ty



ÔNG BUI PHƯỚC HÙNG
THÀNH VIÊN BKS

Ông Hùng đã có trên 22 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex 25.

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 14.700 Cp, chiếm 0,12% vốn điều lệ.

Đã được đào tạo về Quản trị Công ty



BÀ NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG
THÀNH VIÊN BKS

Đồng thời là Phó Tổng giám đốc TCT CP Vinaconex

Bà Trang đã có gần 20 năm công tác trong lĩnh vực tài chính, kiểm toán tại Vinaconex.

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 0 Cp, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

Đã được đào tạo về Quản trị Công ty
Miễn nhiệm ngày 12/4/2021



BÀ TRẦN THỊ KIM OANH
THÀNH VIÊN BKS

Đồng thời là làm việc tại Ban Tài chính kế hoạch và Ban Quản lý và giám sát đầu tư tài chính TCT CP Vinaconex

Bà Oanh đã có 20 năm công tác trong lĩnh vực tài chính

Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 0 Cp, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

Bổ nhiệm ngày 12/4/2021

1.4 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2020 - 2025



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

Củng cố lĩnh vực xây lắp, xây dựng lợi thế cạnh tranh trên cơ sở năng lực (con người, công nghệ thiết bị, quy mô dự án thực hiện), chất lượng sản phẩm, hình ảnh thương hiệu, tạo nền tảng phát triển đột phá giai đoạn 2022-2025;

Khẳng định vị trí dẫn đầu về lĩnh vực Vật liệu xây dựng tại các thị trường, sản phẩm mà Công ty tham gia;

Xây dựng các nguồn lực mang tính nền tảng vững chắc và tạo sự tăng trưởng mạnh.



Giai đoạn 2020 – 2021

LĨNH VỰC XÂY LẮP

KHỐI VẬT LIỆU XÂY DỰNG

LĨNH VỰC ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN

Giai đoạn 2022 – 2025

MỤC TIÊU

Xây dựng Vinaconex 25 trở thành doanh nghiệp có thương hiệu mạnh và đẳng cấp trong ngành Xây dựng, trong đó mũi nhọn là công tác xây lắp và phát triển các dịch vụ liên quan của ngành xây dựng; Tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước; Là đơn vị dẫn đầu các đơn vị cùng ngành về ổn định việc làm với mức thu nhập ngày càng cao, chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, đảm bảo lợi ích cho cổ đông Công ty và làm tốt an sinh xã hội.

ĐỊNH HƯỚNG CHỈ TIÊU SXKD

Đến năm 2025 đạt doanh thu 3.000 tỷ đồng, vốn điều lệ đạt 240 tỷ đồng, cổ tức tối thiểu 15%, thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 25 triệu đồng/người/tháng (gián tiếp). Trong đó, đặt mục tiêu tăng trưởng trung bình mỗi năm là từ 15% so với chỉ tiêu SXKD Năm 2020, với các chỉ tiêu SXKD chính năm 2020: Doanh thu 1.300 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế: 18,2 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế: 14,5 tỷ đồng.

Củng cố nội lực, hoàn chỉnh hệ thống quản trị hiện đại phù hợp với điều kiện thực tiễn của Vinaconex 25 được vận hành với đội ngũ nhân sự quản lý gắn kết, đồng nhất một ý chí và hành động vì mục tiêu chung; xây dựng thương hiệu, uy tín và năng lực cạnh tranh của Công ty với nền tảng chất lượng đội ngũ nhân sự và chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

Phát triển về quy mô, thương hiệu của Công ty dựa vào trụ cột Xây lắp, sự tăng trưởng lợi nhuận dựa vào Đầu tư, Vật liệu xây dựng.



1.5

CÁC RỦI RO



RỦI RO MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

Tình hình kinh tế thế giới, đặc biệt là cuộc chiến giữa Nga – Ukraina là một trong những nhân tố nhiều rủi ro, có thể gây biến động cho tình hình kinh tế xã hội trong nước, ảnh hưởng nhiều đến môi trường kinh doanh của Công ty.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thực hiện trên nhiều địa bàn, địa phương với những chính sách đặc thù có thể làm ảnh hưởng không nhỏ cũng như thay đổi mục tiêu hoạt động SXKD của Công ty.

RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Trước áp lực khắc phục sự ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 trong năm 2020 – 2021, yêu cầu đẩy nhanh tốc độ phục hồi và phát triển kinh tế, dẫn đến việc gia tăng mức độ cạnh tranh giữa các doanh nghiệp lĩnh vực xây lắp, cung cấp VLXD trên cùng địa bàn hoạt động và trên cả nước.

Biến động giá cả nguyên vật liệu, tỷ lệ lạm phát ngày càng tăng sẽ ảnh hưởng lớn đến quá trình sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty.

RỦI RO DO THIÊN TAI, DỊCH BỆNH

Dịch bệnh Covid-19 tuy đã được khống chế về cơ bản và Chính phủ cũng chủ trương chuyển trạng thái thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả Covid-19 để phục hồi và phát triển kinh tế, tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát, diễn biến phức tạp. Do tác động của đại dịch nên các dự án, công trình của các chủ đầu tư trong và ngoài nước chậm triển khai dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt hơn trong lĩnh vực xây lắp.

Địa bàn hoạt động chính của Công ty tại Miền Trung, địa phương luôn phải chịu ảnh hưởng nặng nề bởi tình hình thiên tai, thời tiết khiến hoạt động SXKD của Công ty có thể chịu nhiều ảnh hưởng.

RỦI RO MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC

Với đặc thù ngành nghề sản xuất kinh doanh của Công ty, luôn có kịch bản dự phòng cho các trường hợp rủi ro trong môi trường làm việc và đảm bảo tối đa an toàn lao động, vệ sinh môi trường cho người lao động.

RỦI RO TUÂN THỦ

Bất kỳ trường hợp không tuân thủ hệ thống quy chế, quy định nội bộ Công ty và quy định pháp luật liên quan trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao đều ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành và đạt được các mục tiêu chiến lược, kế hoạch SXKD đề ra.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021





2.1 KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	862.843	826.704
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	774.173	736.772
Doanh thu hoạt động tài chính	3.918	1.147
Chi phí tài chính	17.361	17.395
Chi phí bán hàng	34.065	32.723
Chi phí quản lý doanh nghiệp	30.951	31.835
Lợi nhuận khác	21	785
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.232	9.910
Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.156	6.287

2.2 TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

279

Tổng số lao động gián tiếp của Công ty tại thời điểm tháng 12/2021

90%

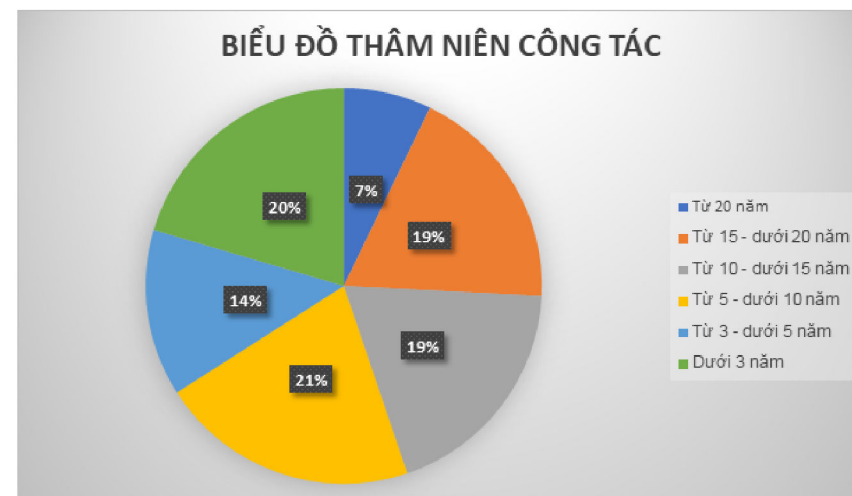
Số lao động trình độ đại học và trên đại học

70%

Khối kỹ thuật

70%

Đội ngũ nhân sự làm việc gắn bó tại công ty từ 05 năm trở lên trên tổng số lao động hiện hữu.



CHÍNH SÁCH LƯƠNG, THƯỞNG VÀ PHÚC LỢI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG:

Công ty áp dụng quy chế tiền lương, thưởng đối với người lao động dựa trên đánh giá kết quả, hiệu quả công việc và vị trí công tác đảm nhận. Ngoài ra, Công ty áp dụng hình thức khen thưởng cho cán bộ nhân viên có thành tích xuất sắc, năng động, sáng tạo, hiệu quả công việc cao nhằm khích lệ tinh thần, động viên kịp thời.

Với việc hoạt động SXKD của Công ty bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19, Công ty vẫn đảm bảo việc làm cho người lao động, hạn chế đến mức tối đa việc chấm dứt hợp đồng lao động, ngừng việc vì lý do dịch bệnh nhằm bảo đảm đời sống cho toàn thể người lao động trong Công ty.

Chế độ bảo hiểm được Công ty thực hiện đầy đủ, đúng quy định pháp luật cho người lao động; tổ chức khám sức khỏe, tầm soát bệnh nghề nghiệp cho cán bộ công nhân viên, đặc biệt đối với nhóm người lao động làm việc tại các đơn vị VLXD.

2.3 TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Dự án KĐT Thiên Ân: Trong năm, dù thời gian thực hiện Dự án bị ảnh hưởng bởi giai đoạn dịch bệnh Covid-19 bùng phát kéo dài nhưng bằng nhiều nỗ lực, Công ty đã hoàn thành thủ tục giao đất 12,1ha/19,2 ha;

triển khai công tác thi công trong phần diện tích cấp phép xây dựng.

Dự án KDC Ngân Câu: Triển khai các công tác đo đạc, giải thửa, kiểm kê và các công tác liên quan việc lập phương án GPMB đảm bảo tiến độ triển khai Dự án được phê duyệt.





2.4 TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	862.843	826.704
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	774.173	736.772
Doanh thu hoạt động tài chính	3.918	1.147
Chi phí tài chính	17.361	17.395
Chi phí bán hàng	34.065	32.723
Chi phí quản lý doanh nghiệp	30.951	31.835
Lợi nhuận khác	21	785
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.232	9.910
Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.156	6.287

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,092	1,135
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn		
Hệ số thanh toán nhanh:	0,879	0,803
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho		
Nợ ngắn hạn		
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,829	0,849
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4,833	5,611
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho:	4,766	2,809
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân		
Vòng quay tổng tài sản:		
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,943	0,866
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,008	0,008
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,042	0,047
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,007	0,007
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,011	0,012



2.5

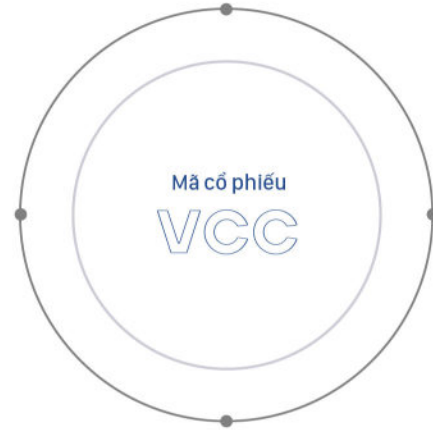
CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Vốn điều lệ Công ty

120.000.000.000
đồng

Số lượng cổ phiếu
đang lưu hành
12.000.000
cổ phần



Số lượng cổ phiếu niêm yết
12.000.000
cổ phần

Mệnh giá cổ phiếu

10.000
đồng

TỶ LỆ SỞ HỮU VỐN CỔ PHẦN (TẠI NGÀY 21/2/2022)

Chỉ tiêu	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng số CP	Tỷ lệ/VDL
	Số CP	Tỷ lệ/VDL	Số CP	Tỷ lệ/VDL		
Cổ đông sở hữu từ 5% trở lên	7.959.300	66,33%			7.959.300	66,33%
Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5%	3.074.735	25,62%			3.074.735	25,62%
Cổ đông sở hữu dưới 1%	963.065	8,03%	2.900	0,02%	965.965	8,05%
TỔNG CỘNG	11.997.100	99,98%	2.900	0,02%	12.000.000	100%

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Số lượng CP	Tỷ lệ/VDL
Tổng số cổ đông	681	12.000.000	100%
Cổ đông trong nước	677	11.997.100	99,98%
Tổ chức	7	7.959.669	66,33
Cá nhân	670	4.037.431	33,65%
Cổ đông nước ngoài	4	2.900	0,02%
Tổ chức	2	2.400	0,02%
Cá nhân	2	500	0,00%



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



II

2.6 ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG

Hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, hệ thống quy trình sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn theo Tiêu chuẩn quản lý hệ thống môi trường ISO14001:2005

Khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, tái chế, tái sử dụng chất thải; áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn, cơ chế phát triển sạch, giảm thiểu chất thải ra môi trường xung quanh, toàn bộ chất thải trong quá trình sản xuất đều được xử lý theo đúng tiêu chuẩn quy định trước khi đưa ra môi trường.

Tuân thủ và áp dụng triệt để các yêu cầu về bảo vệ môi trường tại các báo cáo đánh giá tác động môi trường trong hoạt động sản xuất, định kỳ thực hiện công tác đánh giá, giám sát, đo lường và điều chỉnh bảo đảm mọi hoạt động sản xuất đều đáp ứng các tiêu chí quản lý bảo vệ môi trường đã đề ra.

Toàn bộ CBNV và người lao động luôn được quán triệt, thường xuyên được đào tạo cập nhật kiến thức về công tác đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

Kiểm soát, giảm thiểu và đầu tư hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường khí thải, bụi đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn môi trường quy định thông qua việc tổ chức Báo cáo giám sát môi trường định kỳ, kế hoạch thực hiện trồng cây xanh, dự án cải tạo, mở rộng lối đi vào mỏ, nhà máy, hệ thống phun tưới nước giảm bụi...



ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Vinaconex 25 đã tham gia tích cực các chương trình hoạt động cộng đồng, an sinh xã hội tại các địa phương nơi Công ty có công trình, chi nhánh, trụ sở chính. Công ty nhận đỡ đầu, hỗ trợ trường xuyên cho 23 em cơ nhỡ của thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; 19 đối tượng bảo trợ xã hội của thành phố Tam Kỳ; Nuôi mẹ Việt Nam anh Hùng ở tỉnh Quảng Nam.

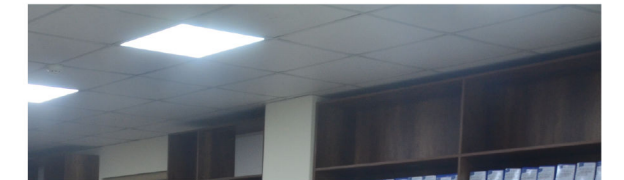
Năm 2021 dù có nhiều khó khăn nhưng Công ty cũng đã chung tay cùng chính quyền địa phương tại Quảng Nam, Đà Nẵng trong việc hỗ trợ người công tác phòng, chống dịch Covid-19.



ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Công ty vẫn duy trì nguồn nhân lực gắn bó lâu dài bằng nhiều giải pháp linh hoạt để đảm bảo thu nhập ổn định cho CBCNV. Ứng dụng tiêu chuẩn quốc tế về an toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001-2007, kiểm soát những rủi ro về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động, hoàn thiện tích hợp hệ thống ISO 9001-2015 về chất lượng cho sản phẩm - an toàn cho con người - an toàn cho môi trường - tiết kiệm chi phí. Thực hiện chương trình khám sức khỏe tổng quát, định kỳ cho CBCNV Công ty.

Năm 2021 Công ty đã tiến hành đầu tư cải tạo, sửa chữa văn phòng cho các Phòng chức năng nhằm cải thiện môi trường làm việc, tạo không khí thoải mái, gần gũi cho người lao động, từ đó góp phần nâng cao năng suất lao động.



ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP, NHÀ THẦU PHỤ

Thiết lập hệ thống nhà cung cấp, thầu phụ làm đối tác lâu dài trên tiêu chí năng lực, kinh nghiệm, chất lượng, giá hợp lý, chế độ bảo hành..., trong đó ưu tiên lựa chọn những nhà sản xuất, đơn vị cung cấp sản phẩm thân thiện/bảo vệ môi trường



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

KỶ NIỆM
38
năm

THÀNH LẬP CÔNG TY
13/4/1984 - 13/4/2022



3.1 ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Vinaconex 25 không nằm ngoài sự ảnh hưởng tiêu cực do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 dẫn đến kinh tế thế giới suy giảm nghiêm trọng, kinh tế trong nước cũng tăng trưởng chậm lại. Diễn biến giá thị trường biến động bất thường, đặc biệt là giá thép tăng đột biến (từ 30-40%) cũng như các loại vật liệu xây dựng khác ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện nhiều giải pháp để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua và đã đạt được kết quả tích cực. Đồng thời, với mục tiêu ổn định sản xuất, đảm bảo nguồn lực và việc làm để tập trung triển khai thực hiện ngay sau khi Dịch bệnh được kiểm soát cũng như tăng cường khả năng ứng phó với thị trường trong giai đoạn cả nước chuyển sang “thích ứng an toàn linh hoạt”, Công ty đã khẩn trương thực hiện cùng lúc các nội dung: Ổn định tình hình tài chính với nhiều giải pháp thu hồi vốn; Tăng cường tìm kiếm việc làm, đấu thầu và ký hợp đồng mới để đảm bảo giá trị chuyển tiếp thực hiện Kế hoạch 2022.



TÀI CHÍNH

Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty:

* Bảng cân đối kế toán rút gọn:

Đơn vị: triệu đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2021	01/01/2021
TÀI SẢN NGẮN HẠN	939.974	792.553
Tiền và các khoản tương đương tiền	32.229	32.313
Đầu tư tài chính ngắn hạn	7.900	10.900
Các khoản phải thu ngắn hạn	615.555	588.599
Hàng tồn kho	275.556	154.578
Tài sản ngắn hạn khác	8.735	6.163
TÀI SẢN NGẮN HẠN	55.992	83.719
Tiền và các khoản tương đương tiền	616	558
Đầu tư tài chính ngắn hạn	43.153	52.038
Các khoản phải thu ngắn hạn	97	0
Hàng tồn kho	162	7.162
Tài sản ngắn hạn khác	11.964	23.961
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	995.966	876.272
NỢ PHẢI TRẢ	845.307	726.051
Các khoản phải thu dài hạn	827.878	725.756
Tài sản cố định	17.429	295
VỐN CHỦ SỞ HỮU	150.659	150.221
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	995.966	876.272



Đồng hành và Bứt phá

để thực hiện hiệu quả mục tiêu của Tổng Công ty và Công ty giai đoạn 2020 – 2025





Tổ chức nhân sự: Công ty vẫn duy trì nguồn nhân lực gắn bó lâu dài bằng nhiều giải pháp linh hoạt để đảm bảo thu nhập ổn định cho CBCNV, mức tiền lương trung bình là 14,5 triệu đồng/tháng (CBNV gián tiếp).

Công tác quản lý hệ thống: Việc triển khai theo hệ thống quy trình một cách đồng bộ với ý thức tuân thủ cao giúp đẩy nhanh tiến độ xử lý, giải quyết công việc, các vướng mắc và rủi ro phát sinh nhanh chóng được phát hiện và kiểm soát tốt.

Các Lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty: Thương hiệu Vinaconex 25 gắn liền công tác quản lý chất lượng, tiến độ, ATLĐ, VSMT được nhiều Chủ đầu tư, đối tác, khách hàng ghi nhận và đánh giá cao.

3.2 KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo tiền đề trong thực hiện và đạt được mục tiêu chiến lược giai đoạn 2020 – 2025 của Công ty, trong đó tăng tỷ trọng doanh thu khối đầu tư BĐS.

KẾ HOẠCH CHỈ TIÊU NĂM 2022:

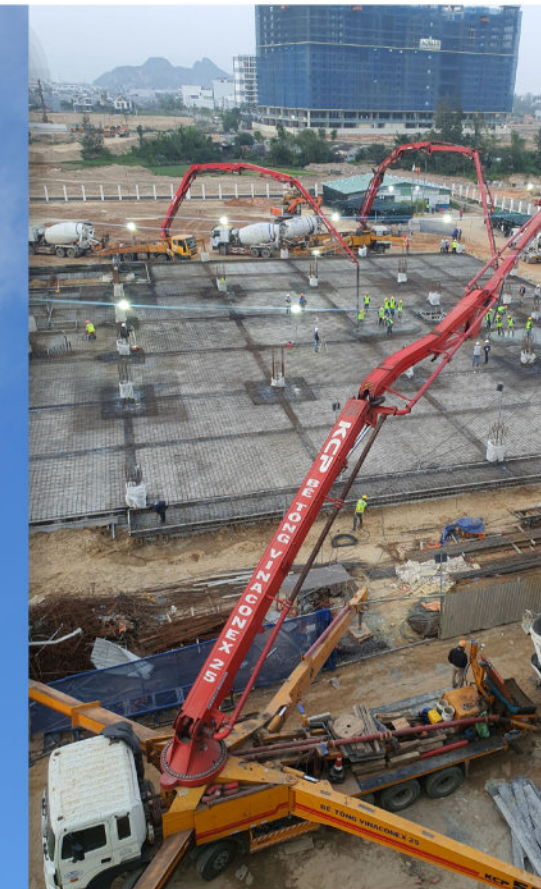
Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ tăng trưởng 2022/2021
Tổng giá trị sản lượng	1.009.890	1.322.789	130,9%
Tổng giá trị doanh thu	867.358	1.251.644	144,3%
Lợi nhuận trước thuế	10.232	35.426	346,2%
Lợi nhuận sau thuế	7.156	20.238	282,8%
Tỷ lệ chia cổ tức (tính trên VDL 120 tỷ đồng)	6%	15%	250,0%



MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2022

Tiếp tục Phương châm hành động: **“Đồng hành và bứt phá để thực hiện hiệu quả mục tiêu của Tổng Công ty và Công ty giai đoạn 2020 – 2025”**, khẳng định thương hiệu Vinaconex 25 trên nền tảng chất lượng sản phẩm, dịch vụ và đội ngũ nhân sự năng lực chuyên môn cao, gắn bó lâu dài; đảm bảo các lĩnh vực sản xuất của Công ty đều đạt mục tiêu đề ra:



KHỐI ĐẦU TƯ

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công và khai thác Dự án Thiên Ân trong năm 2022,

Tập trung các công tác bồi thường GPMB đối với Dự án Ngân Cầu;

Kế hoạch triển khai thực hiện các Dự án BĐS trong năm và phát triển dự án mới trên mục tiêu tăng quỹ đất hướng đến tăng tỷ trọng doanh thu đầu tư BĐS trong các năm tiếp theo.

KHỐI XÂY LẮP

Chú trọng đến giải pháp củng cố nội lực, cơ chế phát huy tối đa sự chủ động và hiệu quả quản lý thi công xây lắp của các Giám đốc Ban tại các Ban thi công dự án. Từ đó, tăng hiệu quả, lợi nhuận lĩnh vực

Tập trung giải pháp ứng dụng quản trị tinh gọn trong công tác tổ chức thi công xây lắp, đặc biệt tại các công trình lớn, yêu cầu cao về kỹ thuật, tiến độ, chất lượng.

KHỐI VLXD

Ổn định thị phần và phát triển thị trường hiện có; giải pháp phát triển và kinh doanh các sản phẩm VLXD mới.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



IV

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

4.1 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

HĐQT đặt mục tiêu chính đảm bảo ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty, đặc biệt là nguồn tài chính an toàn, đảm bảo an toàn sức khoẻ người lao động trong tình hình dịch Covid-19 bùng phát. Theo đó, dù kết quả SXKD năm 2021 không như kỳ vọng nhưng trong tình hình thị trường và nền kinh tế xã hội cả nước đều bị ngưng trệ, số lượng các doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, giải thể lên đến 106 ngàn doanh nghiệp, Công ty duy trì được nguồn công việc ổn định, an toàn, lực lượng nhân sự đảm bảo cho việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 và mục tiêu phát triển Công ty những năm tiếp theo là một thành công đáng được ghi nhận.

Trong năm 2021 và kể cả các năm trước đó, Vinaconex 25 luôn tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

4.2 CÔNG TÁC GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban điều hành, đứng đầu là Tổng giám đốc, đã điều hành hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ. Tổng giám đốc đã chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; quán triệt nguyên tắc minh bạch, trách nhiệm cá nhân để mỗi thành viên có thể phát huy tối đa tính chủ động, sáng tạo và chịu trách nhiệm trong lĩnh vực công tác được giao.

Ngoài việc tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT, Tổng giám đốc đã chủ động tổ chức các cuộc họp, hội ý định kỳ hàng tháng với Chủ tịch HĐQT nhằm báo cáo, đánh giá, rà soát tình hình thực hiện hoạt động SXKD của Công ty. Bên cạnh đó, Tổng giám đốc đã chủ động đề xuất HĐQT nhiều giải pháp về tài chính, nhân sự, xây dựng, quản trị hệ thống ... nhằm đảm bảo ổn định hoạt động SXKD toàn Công ty cũng như chăm lo đời sống người lao động.

Với vai trò là người đại diện pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm cao nhất trong công tác điều hành, Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ban điều hành đã phối hợp tốt với các tổ chức đảng, đoàn thể của Công ty trong việc chăm lo tốt đời sống, sức khoẻ người lao động.



4.3 | CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trên tiêu chí thích ứng an toàn, linh hoạt với tình hình Dịch bệnh, dự phòng các rủi ro và tận dụng mọi cơ hội của thị trường, với mục tiêu cơ cấu lại ngành nghề, tỷ trọng Doanh thu các lĩnh vực theo định hướng chiến lược phát triển Công ty đến năm 2025, HĐQT xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện như sau:

Duy trì phát triển thương hiệu Công ty trên nền tảng chất lượng sản phẩm/dịch vụ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và sự đánh giá/thừa nhận của đối tác, khách hàng, chủ đầu tư; xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu Vinaconex 25 hướng đến gia tăng giá trị Công ty trên thị trường.

Đảm bảo hệ thống quản lý, điều hành toàn Công ty được cải tiến liên tục trên nguyên tắc minh bạch; Thiết lập và thực hiện cơ chế quản lý SXKD từng lĩnh vực theo mục tiêu tăng năng suất lao động, hiệu quả, để cao trách nhiệm cá nhân gắn liền với quyền lợi trong triển khai thực hiện và hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Tập trung chỉ đạo, phối hợp và giám sát Ban điều hành triển khai các giải pháp nhằm thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2022 được ĐHĐCĐ phê duyệt; xây dựng các kịch bản quản trị điều hành để hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid-19, biến động giá vật liệu thị trường đối với hoạt động SXKD của Công ty. Tổng giám đốc chủ động tối đa trong xây dựng và thực thi giải pháp tổ chức thực hiện Kế hoạch SXKD của Công ty.

Triển khai công tác tăng vốn điều lệ theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua; Quản lý chặt chẽ dòng tiền, tài chính đảm bảo hệ số an toàn cao.

Đẩy mạnh công tác tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực với nhiều chính sách thu hút, đãi ngộ.

Tiếp tục làm tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

QUẢN TRỊ CÔNG TY



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Năm 2021, với tình hình Dịch bệnh diễn biến kéo dài, phức tạp, bằng nhiều hình thức họp trực tiếp, họp trực tuyến và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT đã ban hành 5 Nghị quyết và 42 Quyết định để Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

HĐQT, các thành viên HĐQT được Tổng giám đốc báo cáo, cung cấp cũng như giải trình đầy đủ thông tin về hoạt động SXKD của Công ty, về tình hình, kết quả triển khai thực hiện những nội dung đã được HĐQT thông qua theo các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đúng quy định về thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu công việc của Công ty trong năm 2021.

Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên (12/4/2021). Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, ông Lại Đức Toàn được bầu thay thế ông Nguyễn Khắc Hải làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025.

HĐQT tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. HĐQT đồng hành, chỉ đạo kịp thời trong việc thông qua các quyết sách đảm bảo tổ chức, triển khai hoạt động SXKD theo đúng mục tiêu đề ra từ đầu

Chỉ đạo lập Báo cáo tài chính Công ty năm 2021 theo quy định.



HOẠT ĐỘNG CỦA TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT NĂM 2021:

ÔNG NGUYỄN XUÂN ĐÔNG CHỦ TỊCH HĐQT

Chỉ đạo việc lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT từng tháng, quý; Chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT, Chủ tọa họp ĐHĐCĐ, HĐQT.

Ký ban hành các Quyết định thay mặt HĐQT và các vấn đề được HĐQT phân công theo Quy chế nội bộ Công ty.

Chỉ đạo việc xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản về các vấn đề cần quyết nghị trong thời gian giữa các phiên họp HĐQT định kỳ để kịp thời đáp ứng yêu cầu SXKD của

Phụ trách giám sát hoạt động lĩnh vực đầu tư các dự án BĐS của Công ty.

Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ, quy chế nội bộ Công ty.

ÔNG NGUYỄN VĂN TRUNG THÀNH VIÊN HĐQT TỔNG GIÁM ĐỐC

Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty.

Thực hiện nhiệm vụ Tổng giám đốc theo quy định tại Điều lệ Công ty; Trực tiếp phụ trách xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD hàng năm các lĩnh vực của Công ty, tổ chức bộ máy/nhân sự toàn Công ty.

ÔNG LẠI ĐỨC TOÀN THÀNH VIÊN HĐQT (ĐHĐCĐ BẦU TỪ NGÀY 12/04/2021)

Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ Công ty.

Phụ trách công tác giám sát đối với Ban điều hành trong công tác tổ chức, thực hiện và kết quả thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Phụ trách giám sát hoạt động lĩnh vực xây lắp, VLXD của Công ty.

ÔNG NGUYỄN KHẮC HẢI THÀNH VIÊN HĐQT (MIỄN NHIỆM TỪ NGÀY 12/4/2021)

Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ Công ty.

Phụ trách giám sát hoạt động lĩnh vực xây lắp, VLXD của Công ty

V

5.2 HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2021, các Kiểm soát viên và Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, cụ thể như sau:

Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020; Thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên 2021.

Hỗ trợ Công ty trong công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị.

Dự thảo và trình ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Xem xét tính pháp lý, trình tự ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật;

Phối hợp với HĐQT và Ban điều hành Công ty trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Công ty.

Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2021; thẩm định các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, tuân thủ các chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định của pháp luật hiện hành;

Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, cụ thể: Ban Kiểm soát đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT. Được tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Ban kiểm soát được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến công tác quản lý, điều hành và tình hình tài chính của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; Ban Kiểm soát được cung cấp các tài liệu, thông tin của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các tài liệu theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

5.3 | THÙ LAO CHO THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

Thù lao thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua là:

CHỦ TỊCH HĐQT	15.000.000	đồng/tháng
THÀNH VIÊN HĐQT	10.000.000	đồng/người/tháng
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT	10.000.000	đồng/tháng
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	5.000.000	đồng/người/tháng

5.4 | CÁC GIAO DỊCH CỔ PHIẾU, GIAO DỊCH NỘI BỘ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT:

Như đã báo cáo tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021 được đăng tải tại vinaconex25.com.vn



BÁO CÁO TÀI CHÍNH



6.1 | Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

6.1 | BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán đã được Công ty công bố thông tin và đăng tải tại website vinaconex25.com.vn

